

Bản án số: 41/2019/HS - ST
Ngày 24 - 7- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thịnh

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Lịch.

2. Ông Lê Văn Viện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Xuân Tụ - Kiểm sát viên .

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 40/2019/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh ngày 15/9/1996; nơi cư trú: Tổ dân phố số 6, thị trấn G, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Tự do; bố đẻ: không xác định; mẹ đẻ: bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1967;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/05/2019 đến ngày 20/06/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

Bị cáo Nguyễn Văn L có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1995, Trú tại: Xóm N, thị trấn L, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/05/2019, Nguyễn Văn L thuê xe Taxi đến ki ốt số 35 bãi tắm thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Đến khoảng 2 giờ ngày 14/5/2019, L đi bộ ra ngã ba bãi tắm thị trấn Quất Lâm thì gặp xe taxi BKS: 18A – 05959 của anh Nguyễn Công H. L nói với anh H chở L về Thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực, anh H đồng ý. Khi anh H chở L về tới thị trấn Nam Giang thì L yêu cầu anh H rẽ phải vào đường liên thôn giữa thôn Nhì và thôn Ba thuộc thị trấn Nam Giang. Đi được một đoạn L hỏi mượn chiếc điện thoại Iphone 7 màu vàng Gold của anh H để gọi điện cho bạn ra đón. Anh H đưa chiếc điện thoại cho L. Khi đi đến đoạn ngã tư thuộc tổ dân phố số 5, thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực, L bảo anh H rẽ trái rồi đi thẳng khoảng 300m trên đường sau làng thôn Ba, Thị trấn Nam Giang. Sau đó L bảo anh H dừng xe lại và hỏi anh H hết bao nhiêu tiền xe, anh H trả lời hết 360.000 đồng. Quan sát thấy anh H không để ý, L cầm chiếc điện thoại rồi mở cửa xe phía sau bên trái, xuống xe ô tô, bỏ chạy về nhà. Anh H mở cửa xe chạy đuổi theo, nhưng do trời tối, không thông thạo đường nên không đuổi được L. Sau khi lấy được chiếc điện thoại của anh H, L về nhà, đến sáng hôm sau tháo chiếc sim có số thuê bao 0942643528 đã dùng gọi xe taxi Mai Linh đi thị trấn Quất Lâm ra và bỏ sim ném đi.

Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực đã thu giữ của L: 01 chiếc điện thoại Iphone 7 màu vàng Gold, 01 áo sơ mi ngắn tay màu tím, 01 quần bò dài màu xanh đen, 01 đôi dép quai hậu và 01 khung sim điện thoại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 12/KLĐG ngày 17/05/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nam Trực kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng Gold, có giá trị 4.600.000 đồng (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Bị hại anh Nguyễn Công H đã nhận lại 01 điện thoại di động Iphone 7 và không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn L.

Bị cáo Nguyễn Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố tại bản cáo trạng số 41/CT - VKS ngày 27 tháng 6 năm 2019 và tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Cướp giật tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 18 tháng 24 tháng tù; áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi đã cũ, 01 quần bò, 01 đôi dép quai hậu và 01 khung sim.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến, tranh luận gì về bản cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Bị cáo Nguyễn Văn L nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem

xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo phù hợp với bản kết luận số 12/KLĐG ngày 17/05/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nam Trực, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 14/5/2019 tại tổ dân phố số 5 TT Nam Giang, huyện Nam Trực, Nguyễn Văn L đã mượn chiếc điện thoại Iphone 7, trị giá 4.600.000 đồng (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Công H khi anh H đang ngồi trên xe Taxi, L đã mở cửa xuống xe rồi nhanh chóng bỏ chạy thoát chiếm đoạt chiếc điện thoại trên.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, làm ảnh hưởng đến an toàn, trật tự công cộng và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương, tăng cường pháp chế XHCN.

[4] Trong quá trình điều tra đã xác định tại thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực bị cáo L bỏ chạy không trả tiền cước Taxi là 360.000đ của anh H và tại thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy bỏ chạy, không trả tiền cước Taxi 450.000đ của anh P. Mặc dù mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Q đã thanh toán trả cho anh H và anh P số tiền trên, nhưng hành vi trên của Nguyễn Văn L đã vi phạm điểm c, khoản 1, Điều 15 Nghị định 167 ngày 12/11/2013; Điều 63 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do vậy Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan công an huyện Nam Trực xử lý hành chính đối với Nguyễn Văn L về hành vi chiếm đoạt 360.000đ của anh H và chuyển các tài liệu liên quan đến hành vi không trả tiền cước Taxi cho anh P của Nguyễn Văn L đến cơ quan Công an huyện Giao Thủy để xử lý hành chính theo thẩm quyền.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 áo sơ mi đã cũ, 01 quần bò, 01 đôi dép quai hậu và 01 khung sim, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại 01 điện thoại Iphone 7 và không có yêu cầu gì khác, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “ Cướp giật tài sản ”

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo Nguyễn Văn L đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2019 đến ngày 20/6/2019.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi, 01 quần bò, 01 đôi dép quai hậu và 01 khung thẻ sim .

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 6 năm 2019).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THA dân sự;
- Thi hành án phạt tù;
- UBND thị trấn G;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh